

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 34/2022/HS-ST

Ngày: 27/6/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Minh Thư

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thái

Ông Nguyễn Duy Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2022 tại Hội trường xét xử Hình sự, Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Trương Hữu H; giới tính: Nam; sinh ngày 10/4/1999 tại thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Tổ dân phố 02, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; con ông Trương Hữu V (đã chết), con bà Nguyễn Thị L; vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 18/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự theo Bản án số 51/2019/HSST. Thi hành án phạt tù tại Trại giam Xuân Hà, tỉnh Hà Tĩnh đến ngày 14/4/2020 chấp hành xong hình phạt tù.

Nhân thân: - Ngày 25/9/2014 bị Công an phường N, thành phố H xử phạt hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi Đánh nhau theo Quyết định số 37/QĐ-XPVPHC.

- Ngày 03/3/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố H áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời gian 24 tháng theo Quyết định số 01/2015/QĐ-TA (đã chấp hành xong ngày 09/3/2017).

- Ngày 10/4/2018 bị Ủy ban nhân dân phường T, thành phố H xử phạt số tiền 3.000.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác theo Quyết định số 86/QĐ-UBND (đã nộp phạt ngày 16/5/2018).

- Ngày 21/6/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố H áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng theo Quyết định số 07/2019/QĐ-TA.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/02/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972; nghề nghiệp: Lao động tự do; trú tại: Số nhà 06, hẻm 4, ngách 8, ngõ 13, đường H, tổ dân phố 2, phường T, thành phố H (có mặt).

- Người chứng kiến:

Ông Dương Văn T, sinh năm 1957; trú tại: Tổ dân phố 2, phường T, thành phố H (vắng mặt).

- Người làm chứng:

Ông Đặng Nguyên A, sinh năm 1995; trú tại: Thôn G, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 22/02/2022 tại nhà số 06, hẻm 04, ngách 08, ngõ 13 đường H thuộc tổ dân phố 02, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Công an phường T, thành phố H phát hiện bắt quả tang Trương Hữu H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ của H 01 túi ni lông trong suốt kích thước 02cm x 02cm đựng chất tinh thể màu trắng, 01 túi ni lông trong suốt kích thước 05cm x 03cm đựng chất tinh thể màu trắng và 01 bộ dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy. Trương Hữu H khai nhận chất tinh thể màu trắng đựng trong 02 túi ni lông này là ma túy đá của H tàng trữ để sử dụng.

Theo bản Kết luận giám định số 80/GĐMT-PC09 ngày 25/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh thì: Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi ni lông trong suốt kích thước 02cm x 02cm (ký hiệu M1) là ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,0570 gam; chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi ni lông trong suốt kích thước 03cm x 05cm (ký hiệu M2) là ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,5960 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II.C, STT 323, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Kết quả điều tra xác định được: Khoảng ngày 03/02/2022, thông qua mối quan hệ xã hội Trương Hữu H được một người đàn ông tên “Hiếu Tùng” (H không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) cho 02 gói ma túy và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy mang về nhà cất giữ để sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 22/02/2022, Trương Hữu H đang ở nhà một mình tại địa chỉ số nhà 06, hẻm 04, ngách 08, ngõ 13 đường H thuộc tổ dân phố 02, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh thì có anh

Đặng Nguyên A (sinh năm 1995, trú tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh) đến nhà rồi vào phòng của H ngồi chơi. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, Trương Hữu H lấy trong tủ quần áo của H ra 02 gói ma túy nói trên, H lấy một ít ra bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy để sử dụng, phần còn lại cất giấu dưới nệm. Sau đó, H hỏi anh Đặng Nguyên A là “Có chơi không?” thì anh A nói “Không” và ngồi chơi điện thoại. Trong lúc Trương Hữu H đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an phường T, thành phố H phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật.

Về vật chứng: Thu giữ tại Trương Hữu H 0,6530 gam Methamphetamine (trừ mẫu giám định còn lại 0,5812 gam Methamphetamine), 02 túi ni lông kích thước 02cm x 02cm và 03cm x 05cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy (gồm 01 ống dẫn có một đầu nhỏ hình tròn làm bằng thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa và 01 chai bằng nhựa). Toàn bộ số vật chứng nêu trên được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố H.

Bản cáo trạng số 40/CT-VKS-TPHT ngày 30/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố Trương Hữu H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quan điểm như nội dung cáo trạng truy tố; trong phần luận tội và tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Trương Hữu H từ 24 đến 30 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; đề nghị xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,5812 gam Methamphetamine (sau khi trừ mẫu vật giám định) 02 túi ni lông kích thước 02cm x 02cm và 03cm x 05cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy (gồm 01 ống dẫn có một đầu nhỏ hình tròn làm bằng thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa và 01 chai bằng nhựa).

Bị cáo Trương Hữu H và bà Nguyễn Thị L không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được sai phạm và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh:

Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh lập hồi 15 giờ 00 phút ngày 22/02/2022 tại số nhà 06, hẻm 4, ngách 8, ngõ 13, đường H, tổ 2, phường T, thành phố H; phù hợp với lời khai của người chứng kiến, người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; phù hợp với các vật chứng vụ án bị thu giữ và Kết luận giám định số 80/GĐMT-PC09 ngày 25/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, xác định được: Vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 22/02/2022 tại căn nhà số 06, hẻm 04, ngách 08, ngõ 13 đường H thuộc tổ dân phố 02, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Trương Hữu H đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,6530 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị Công an phường T, thành phố H phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật. Bị cáo Trương Hữu H có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử, có đầy đủ căn cứ kết tội bị cáo Trương Hữu H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Trương Hữu H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội gây mất trật tự trị an trên địa bàn, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, nhân thân xấu. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này, theo lời khai của Trương Hữu H số ma túy trên H được một người đàn ông tên “Hiếu Tùng” cho để sử dụng, tuy nhiên thông tin về đối tượng trên không đầy đủ nên Cơ quan điều tra không xác minh, làm rõ được.

Đối với anh Đặng Nguyên A là người đã đến nhà H chơi, nhìn thấy H lấy ma túy ra sử dụng nhưng trước đó không biết, không tham gia tàng trữ, sử dụng ma túy cùng H và bà Nguyễn Thị L (mẹ của H) là chủ nhà nơi H tàng trữ ma túy nhưng bà L không biết H tàng trữ trái phép chất ma túy trong nhà nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh A và bà L là phù hợp.

[6] Xét luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Cần Tịch thu tiêu hủy 0,5812 gam Methamphetamine, 02 túi ni lông kích thước 02cm x 02cm và 03cm x 05cm được đựng trong một phong bì đã được niêm phong; 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy (gồm 01 ống dẫn có một đầu nhỏ hình tròn làm bằng thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa và 01 chai bằng nhựa)

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: **Trương Hữu H** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt **Trương Hữu H 27 tháng tù (hai mươi bảy tháng tù)**, thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2022.

* **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,5812 gam Methamphetamine, 02 túi ni lông kích thước 02cm x 02cm và 03cm x 05cm được đựng trong một phong bì đã được niêm phong; 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy (gồm 01 ống dẫn có một đầu nhỏ hình tròn làm bằng thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa và 01 chai bằng nhựa)

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 14 giờ 00 phút ngày 30/5/2022 giữa cán bộ Cơ quan điều tra Công an thành phố H và cán bộ Chi cục thi hành án dân sự thành phố H).

* **Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, buộc bị cáo Trương Hữu H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- Trại tam giam Hà Tĩnh;
- THADS TP Hà Tĩnh;
- Công an TP Hà Tĩnh;
- THAPT;
- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Minh Thư